TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN YÊN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2019/HS-ST
Ngày 24/04/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN – TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: ông Nguyễn Hà Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Giáp Thị Hiền

Ông Tạ Quang Hải

- Thư ký phiên toà: bà Vi Thị Lan Ph - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 04 năm 2019, tại trụ sở TAND huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2019/TLST-HS ngày 21/03/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 04 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1968 (Tên gọi khác: không); Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Đ, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Giang; Chỗ ở: Khu Đ, thị trấn C, huyện T, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Văn hoá: 9/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Bố đẻ: Nguyễn Văn T (đã chết); Mẹ đẻ: Phùng Thị Nh (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị, sinh năm 1967 hiện trú tại thôn thôn Đ, xã L, huyện T; Con: Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 1993; Gia đình có 06 chị em, bị cáo là con út; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2018, có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1973 (có mặt)

Nơi cư trú: khu Đ, thị trấn C, huyện T, tỉnh Bắc Giang;

* Người làm chứng:

1. Anh Giáp Văn Tr, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn Ng, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn Đ, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 50 phút ngày 21/12/2018, tại khu vực cổng Công ty KOVI thuộc Cụm Công nghiệp Đồng Đình, xã Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Tân Yên phối hợp với Công an xã Cao Thượng, huyện Tân Yên phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1968, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Đ, xã L, huyện T; nơi ở: Khu Đ, thị trấn C, huyện T đang có hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tang vật thu giữ khi bắt quả tang, gồm:

- 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu "Thăng L", bên trong đựng 02 (hai) gói giấy bạc có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong các gói đều đựng chất cục bột màu trắng (thu giữ tại tay phải Nguyễn Văn Ph); được niêm phong trong 01 phong bì thư có kí hiệu "QT";

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu sơn nâu- đen-bạc, biển kiểm soát 98H1-031.03.

Cùng ngày 21/12/2018, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Nguyễn Văn Ph tại khu Đ, thị trấn C, huyện T, kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại Kết luận giám định số 1731/KL-PC09 ngày 24/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

"Trong 01(một) phong bì có ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 02 (hai) gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, được đựng trong 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu*"Thăng L"* đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,144 gam."

Quá trình điều tra Nguyễn Văn Ph khai nhận về việc Ph tàng trữ trái phép chất ma túy bị bắt quả tang như đã nêu trên. Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ, Ph khai: Khoảng 08 giờ ngày 21/12/2018, Ph một mình đến nhà Ngô Văn L, sinh năm 1974 (thường gọi là L L) ở khu Đ, thị trấn C, huyện T, tỉnh Bắc Giang nhờ L tìm mua ma túy Heroin hộ để sử dụng cho bản thân. Khi gặp L, Ph đưa cho L số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) và nói với L:*"Mày đi lấy cho tao, khi nào có thì gọi cho tao xuống lấy"*(ý Ph nhờ L mua hộ Ph 100.000 đồng tiền ma túy Heroin, khi nào L mua được ma túy Heroin thì gọi điện cho Ph xuống lấy), L đồng ý và cầm tiền của Ph. Khoảng 11 giờ cùng ngày, L điện thoại cho Ph đến cổng Công ty KOVI Cụm Công nghiệp Đồng Đình, xã Cao Thượng, huyện Tân Yên để lấy ma túy. Sau khi nghe điện thoại của L, Ph điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát 98H1 - 031.03 đến khu vực cổng Công ty KOVI thì gặp L tại quán nước ở gần đó. Tại đây, L đưa cho Ph 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu "Thăng Long" và nói với Ph:*"Bên trong có hai cái, một cái của thằng kia",* Ph hiểu ý L nói là bên trong vỏ bao

thuốc lá nhãn hiệu "Thăng Long" có hai gói ma túy Heroin, một gói của Ph, còn một gói là của người khác (là của ai thì Ph không biết). Sau đó, L bảo với Ph là L đi có việc một lúc sau L sẽ quay lại nên Ph cầm bao thuốc lá L đưa cho rồi ngồi tại quán uống nước đợi L. Khoảng 11 giờ 50 phút 21/12/2018, khi Ph đang ngồi tại quán nước ở khu vực cổng Công ty KOVI thì lực lượng Công an đến kiểm tra Ph đã phát hiện và thu giữ toàn bộ số ma túy Ph đang tàng trữ trên người cùng chiếc mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 98H1 - 031.03.

Cáo trạng số 14/KSĐT ngày 20/03/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên đã truy tố Nguyễn Văn Ph về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị Nh trình bày: chị và bị cáo Ph chung sống với nhau như vợ chồng và hiện đang sống chung tại khu Đ, thị trấn C, huyện T, tỉnh Bắc Giang. Ngày 21/12/2018, bị cáo Ph lấy xe mô tô chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu sơn nâu- đen- bạc, biển kiểm soát 98H1-031.03 của cá nhân chị dùng vào việc tàng trữ ma túy và bị bắt chị hoàn toàn không biết vì chị đi chợ bán hàng không có nhà. Nay chị đã được cơ quan điều tra trả lại chiếc xe mô tô này, chị không có ý kiến, yêu cầu gì.

Tại phiên toà hôm nay, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố Nguyễn Văn Ph phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt Nguyễn Văn Ph từ 12 đến 14 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2018. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS) tịch thu tiêu hủy: Mẫu chất cục bột màu trắng đựng trong 02 (hai) gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, được đựng trong 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu *"Thăng Long"* còn lại sau giám định, có tổng khối lượng 0,125 gam đựng 01(một) phong bì thư có ký hiệu "QT".

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên toà anh Giáp Văn Tr và anh Nguyễn Văn H là người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, những người này đã có lời khai tại cơ quan điều tra, sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo HĐXX quyết định tiếp tục xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS);

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên, Điều tra viên; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện huyện

Tân Yên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về tội danh HĐXX thấy: Tại phiên toà hôm nay bị cáo đã khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng, phù hợp với tang vật thu giữ được về thời gian, không gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ có sở kết luận: Hồi 11 giờ 50 phút ngày 21/12/2018, tại khu vực cổng Công ty KOVI thuộc Cụm Công nghiệp Đồng Đình, xã Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Tân Yên phối hợp với Công an xã Cao Thượng, huyện Tân Yên phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn Ph đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,144 gam chất ma túy Heroine, với mục đích để sử dụng cho bản thân. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đủ tuổi, đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên có đủ cơ sở khẳng định bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Việc bị cáo bị truy tố, xét xử ngày hôm nay với tội danh và điều luật viện dẫn ở trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa Phương. Trong tình hình xã hội hiện nay, tệ nạn ma tuý đang là vấn đề nhức nhối cho xã hội và ngày càng có diễn biến phức tạp, nó là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến nhiều loại tội phạm và vi phạm pháp luật khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân phá vỡ hạnh phúc gia đình, suy thoái đạo đức xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý là trái pháp luật và tính nguy hiểm của nó nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội nêu trên. Hội đồng xét xử thấy cần phải xét xử nghiêm đối với bị cáo và cần bắt bị cáo phải cách ly xã hội trong một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội;

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX thấy: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tình tiết tăng nặng: bị cáo không có.

[6] Về vật chứng: Mẫu chất cục bột màu trắng đựng trong 02 (hai) gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, được đựng trong 01

(một) vỏ bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu *"Thăng Long"* còn lại sau giám định, có tổng khối lượng 0,125 gam là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát 98H1-031.03 thu giữ khi bắt quả tang, quá trình điều tra xác định thuộc quyền sở hữu của chị Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1973, trú tại khu Đ, thị trấn C, huyện T (là người Ph đang ở cùng). Sáng ngày 21/12/2018, chị Nh đi chợ, để xe mô tô ở nhà, Ph đã tự lấy xe và sử dụng xe đi mua ma túy nên chị Nh không vi phạm pháp luật. Ngày 08/03/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chị Nguyễn Thị Nh chiếc xe mô tô nêu trên là có căn cứ. Chị Nh đã nhận lại xe và không có yêu cầu, đề nghị gì nên HĐXX không xem xét.

Chiếc điện thoại Nguyễn Văn Ph sử dụng liên lạc với Nguyễn Văn L khi L gọi Ph đến cổng Công ty KOVI lấy ma túy, Ph khai là chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GIONEE màu vàng, quá trình bị bắt Ph đã làm rơi mất chiếc điện thoại này. Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên đã tổ chức truy tìm nhưng không tìm được.

Bị cáo có tài sản, thu nhập nên cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đối với Ngô Văn L, quá trình điều tra, cơ quan điều tra L không thừa nhận việc L mua ma túy hộ Ph và đưa ma túy cho Ph như Ph đã khai. Cơ quan điều tra đã tổ chức cho Nguyễn Văn Ph đối chất với Ngô Văn L nhưng không có kết quả. Ngoài lời khai của Ph ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh L là người mua ma túy hộ Ph và đưa ma túy cho Ph vào buổi trưa ngày 21/12/2018 nên không có căn cứ xử lý đối với Ngô Văn L.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng là có căn cứ cần được chấp nhận

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Ph phải chịu 200.000 đồng án phí HSST theo quy định.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo luật định;

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ph phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"**.**

2. Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Văn Ph 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/12/2018. Phạt tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu chất cục bột màu trắng đựng trong 02 (hai) gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, được đựng trong 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu *"Thăng Long"* còn lại sau giám định, có tổng khối lượng 0,125 gam được niêm phong trong 01 phong bì thư có ký hiệu "QT" đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của giám định viên và đại diện Cơ quan trưng cầu giám định.

4. Về án phí: áp dụng điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miến, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo Nguyễn Văn Ph phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 336 BLTTHS: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt án vắng mặt.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Công an huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hà Giang